

Số: 172 /BC-UBND

Điện Biên, ngày 27 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

**Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2022;
nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2022**

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015; Chương trình kỳ họp thường lệ giữa năm 2022; UBND tỉnh báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (sau đây viết tắt là KNTC) 6 tháng đầu năm 2022; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2022 như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Trong 6 tháng đầu năm 2022, tình hình KNTC trên địa bàn tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực: Số vụ việc KNTC thuộc thẩm quyền giải quyết giảm; không xảy ra điểm nóng, vụ việc nổi cộm gây ảnh hưởng tới tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Các đoàn đông người chỉ có nội dung đề nghị, kiến nghị, phản ánh; các vụ việc KNTC phát sinh chủ yếu thuộc lĩnh vực đất đai như giải quyết tranh chấp đất đai trong nội bộ Nhân dân, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; đền bù giải phóng mặt bằng, hỗ trợ bồi thường cấp đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để xây dựng các công trình công cộng (*xây ra chủ yếu trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ và huyện Điện Biên*); một số nội dung khác liên quan đến việc thực hiện chế độ chính sách đối với những người nghèo; tố cáo một số cán bộ tham nhũng, cố ý làm trái, vi phạm quyền tự do dân chủ của công dân. Công tác tiếp dân được thực hiện đúng quy định, đảm bảo quyền KNTC, kiến nghị, phản ánh của công dân và đảm bảo thực hiện nghiêm các quy định, biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại các địa điểm, nơi tiếp công dân; các vụ việc KNTC đã được các cấp, các ngành tập trung xem xét, giải quyết kịp thời góp phần đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, vẫn còn một số vụ việc đã được các cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật nhưng công dân chưa đồng thuận, vẫn tiếp tục gửi đơn đi nhiều nơi.

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo

Chính sách, pháp luật về đất đai, bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng chưa giải quyết hài hoà mối quan hệ giữa Nhà nước, người sử dụng đất và nhà

đầu tư khi thực hiện dự án để phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh ảnh hưởng đến môi trường và đời sống của người dân, dẫn đến phát sinh KNTC.

Việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh chưa chặt chẽ, ảnh hưởng đến quyền lợi của người bị thu hồi đất dẫn đến phát sinh KNTC.

Nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế, một số vụ việc đã được các cơ quan giải quyết thấu tình, đạt lý nhưng người dân vẫn tiếp tục có đơn KNTC.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

a) Kết quả tiếp công dân

- Công tác tiếp công dân: Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tiếp 618 lượt, với 797 người, có 08 đoàn đông người¹; số lượt tiếp công dân tăng 20,7% (618/512 lượt) số đoàn đông người tăng 33,3% (08/06 đoàn) so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó:

+ Tiếp thường xuyên: 507 lượt, với 617 người, có 04 đoàn đông người, 66 người;

+ Tiếp định kỳ, đột xuất của Thủ trưởng: 111 lượt, với 180 người, có 04 đoàn đông người, 48 người.

Nội dung tiếp công dân chủ yếu thuộc lĩnh vực đất đai như đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai, xác định lại mốc giới, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; đề nghị xem xét cấp đất TĐC và đền bù đất ao nuôi cá, hỗ trợ tiền thuê nhà thuộc dự án Cảng hàng không xem xét giao đất TĐC thuộc DA nâng cấp đường 279; đề nghị bố trí đất sản xuất theo Đề án 79; xem xét cấp 01 suất đất làm nhà sàn tại trục đường 15m thuộc DA cầu A1-C4; đề nghị thi hành bản án, đề nghị xử lý hành vi phá rừng, đề nghị mở đường giao thông; đề nghị xem xét

¹ 02 đoàn 05 người, đại diện là ông Nguyễn Văn Châu, tổ 6, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ đề nghị cơ quan có thẩm quyền thanh tra lại việc cấp GCNQSD đất lần đầu cho gia đình ông Đặng Xuân Bốn tổ 6, phường Mường Thanh; vì giả mạo chữ ký, lấn chiếm đất công trong đó có đất đường đi của nhân dân. Không nhất trí với Quyết định 2920/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn Châu; 01 đoàn, 47 người xã Tủa Thàng, huyện Tủa Chùa đề nghị UBND xã xem xét giải quyết chế độ học sinh bán trú; 01 đoàn 06 người bản mường nhé, xã Mường Nhé đề nghị được sắp xếp dân cư theo Đề án 79 tại bản Nà Pán, được san nền nhà, làm đường vào bản để các hộ dân chở vật liệu vào làm nhà ở; 01 đoàn bà Nguyễn Thị Ngọc và 5 hộ gia đình tổ 10, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ, đề nghị UBND phường tổ chức họp các hộ dân bị thu hồi đất bàn giao mặt bằng cho dự án nâng cấp mở rộng Cảng hàng không Điện Biên; đề nghị kiểm tra toàn bộ diện tích của các hộ dân; 01 đoàn 30 người Nhân dân bản Nậm Pồ 2, xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé kiến nghị được xây dựng và họp chợ tại khu đất nhân dân đã lựa chọn (do khu đất là đất nông nghiệp, UBND xã đang tháo gỡ cho nhân dân); 02 đoàn công dân thôn Hợp Thành, xã Núa Ngam, huyện Điện Biên đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai giữa nhân dân thôn Hợp thành với ông Nguyễn Văn Lập, thôn Hợp Thành, xã Núa Ngam, huyện Điện Biên.

việc quy hoạch rừng vào khu vực chăn thả gia súc của Nhân dân và một số đề nghị khác.

Đồng chí Bí thư Tỉnh uỷ, đồng chí Phó Bí thư Tỉnh uỷ, đại diện Lãnh đạo các cơ quan Ban Nội chính Tỉnh uỷ, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ngành có liên quan và Ban Tiếp công dân tỉnh đã tham gia tiếp công dân, trực tiếp đối thoại với công dân theo Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân.

UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã duy trì công tác tiếp công dân định kỳ hàng tháng tại Trụ sở Tiếp công dân của tỉnh theo quy định tại khoản 5, Điều 12, Luật Tiếp công dân; chỉ đạo Ban Tiếp công dân và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tiếp công dân hàng ngày tại Trụ sở tiếp công dân của tỉnh để theo dõi, tổng hợp tình hình KNTC, kiến nghị, phản ánh của công dân.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân:

Đã tiếp nhận 94 đơn qua tiếp công dân, cụ thể:

- Theo nội dung: 94 đơn kiến nghị phản ánh.
- Theo thẩm quyền giải quyết: 50 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết; 44 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết (chuyển đơn 42 đơn; đơn độc giải quyết 02 đơn).

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

a) Tổng số đơn đã tiếp nhận: Toàn tỉnh đã tiếp nhận 904 đơn, giảm 14,2% (904/1054 đơn) so với cùng kỳ năm 2021, gồm: 17 đơn từ kỳ trước chuyển sang; 887 đơn tiếp nhận trong kỳ. Đến nay, đã xử lý 904 đơn/904 đơn tiếp nhận (đạt 100%), với 714 đơn và 714 vụ việc đủ điều kiện xử lý.

b) Phân loại, xử lý đơn

- Theo nội dung: Trong 714 đơn đủ điều kiện xử lý có 28 đơn khiếu nại, 11 đơn tố cáo và 675 đơn kiến nghị, phản ánh;
- Theo tình trạng giải quyết: Trong 714 đơn đủ điều kiện xử lý có 381 đơn đã giải quyết; 150 đơn đang giải quyết và 183 đơn chưa được giải quyết.

c) Kết quả xử lý đơn

Trong 714 đơn đủ điều kiện xử lý có 454 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết (gồm 17 đơn khiếu nại, 04 đơn tố cáo và 433 đơn kiến nghị, phản ánh), còn lại 260 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết đã hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền.

Trong kỳ, công tác tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn KNTC, kiến nghị, phản

ánh được thực hiện bảo đảm đúng quy định của pháp luật; thực hiện đúng trình tự, thủ tục tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn... Qua đó, đã hướng dẫn, chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết đơn KNTC, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân và tiếp nhận, giải quyết theo thẩm quyền đơn thư KNTC, kiến nghị, phản ánh theo đúng quy định.

3. Kết quả giải quyết KNTC thuộc thẩm quyền

Đến thời điểm báo cáo, toàn tỉnh đã giải quyết 29/40 đơn KNTC (đạt tỷ lệ 72,5%), cụ thể:

a) Kết quả giải quyết khiếu nại:

- Có 29 đơn/29 vụ việc đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết (gồm 17 đơn/17 vụ việc tiếp nhận trong kỳ và 12 đơn/12 vụ việc kỳ trước chuyển sang), giảm 26,1% (17/23 vụ việc) so với cùng kỳ năm 2021. Đến nay, đã giải quyết 20/29 vụ việc, đạt 69% (gồm 13 vụ việc giải quyết bằng quyết định hành chính và 07 vụ việc rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục).

- Đã giải quyết 13 vụ việc bằng quyết định hành chính, trong đó: có 03/13 vụ việc khiếu nại đúng (chiếm 23,08%), 04 vụ việc đúng một phần (chiếm 30,77%), 06 vụ việc khiếu nại sai (chiếm 46,15%).

- Kết quả thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật: Có 13 quyết định phải thực hiện trong kỳ báo cáo; đến thời điểm báo cáo đã thực hiện 13 quyết định, đạt tỷ lệ 100%.

b) Kết quả giải quyết tố cáo

- Có 11 đơn/ 11 vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết: gồm 04 đơn/04 vụ việc tiếp nhận trong kỳ và 07 đơn/07 vụ việc kỳ trước chuyển sang, giảm 04/18 đơn, 77,8% so với cùng kỳ năm 2021. Đến nay, đã giải quyết 09/11 vụ việc, đạt 81,8 % (gồm 07 vụ việc giải quyết bằng quyết định hành chính và 02 vụ việc rút toàn bộ nội dung tố cáo). Qua giải quyết tố cáo đã đề nghị xem xét xử lý trách nhiệm đối với 02 công chức xã Thanh Xương, huyện Điện Biên².

- Kết quả giải quyết: Trong 07 vụ việc đã giải quyết bằng quyết định, có 03 vụ việc tố cáo đúng một phần (chiếm 42,9%) và 04 vụ việc tố cáo sai (chiếm 57,1%).

- Kết quả thi hành các kết luận nội dung tố cáo: Có 07 kết luận phải thực hiện trong kỳ. Đến thời điểm báo cáo, đã thực hiện hoàn thành 07 kết luận (đạt 100%).

4. Về bảo vệ người tố cáo

² Ông Nguyễn Văn Phú công chức Tư pháp - Hộ tịch, Trần Thanh Tùng công chức Địa chính - Xây dựng xã Thanh Xương, huyện Điện Biên trong khi thực hiện nhiệm vụ đã để lộ thông tin, địa chỉ của người tố cáo theo quy định của Luật Tố cáo.

UBND tỉnh đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ người tố cáo, phối hợp bảo vệ người tố cáo, tăng cường các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi trả thù, trù dập người tố cáo đúng quy định.

Trong kỳ báo cáo, không phát sinh yêu cầu áp dụng biện pháp bảo vệ người tố cáo. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ người tố cáo đã thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ người tố cáo như: bảo vệ bí mật thông tin của người tố cáo trong quá trình tiếp nhận, chuyển đơn tố cáo, giải quyết tố cáo... Việc phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong quá trình tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn tố cáo và trong quá trình giải quyết tố cáo bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, không lộ lọt họ tên, địa chỉ, bút tích và các thông tin cá nhân khác của người tố cáo; phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi trả thù, trù dập người tố cáo.

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, KNTC

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết KNTC; xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về KNTC

Trong kỳ báo cáo, UBND tỉnh đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ, nghiêm túc quy định về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết KNTC đảm bảo phù hợp với yêu cầu công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế và Tỉnh ủy; chỉ đạo tăng cường rà soát, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về KNTC; chỉ đạo đánh giá thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo rà soát các vụ việc KNTC, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn; tổ chức tiếp công dân, đối thoại, giải quyết kịp thời các vụ việc KNTC, nhất là các vụ phức tạp, kéo dài³.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết KNTC luôn bảo đảm đầy đủ nội dung, hình thức phù hợp góp phần nâng cao nhận thức của Lãnh đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết KNTC; tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân

³ Báo cáo 41/BC-UBND ngày 11/02/2022 về việc đánh giá thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Báo cáo 60/BC-UBND ngày 04/3/2022 về kết quả thực hiện việc giải quyết KNTC đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Giấy mời số 25/GM-UBND ngày 18/1/2022 về việc tham gia tiếp công dân định kỳ cùng Chủ tịch UBND tỉnh; Văn bản số 400/UBND-TCD ngày 16/2/2022 về việc tham gia tiếp công dân định kỳ với lãnh đạo tỉnh; Văn bản số 1443/UBND-TCD ngày 19/5/2022 về việc tham gia tiếp công dân định kỳ với lãnh đạo tỉnh; Quyết định số 935/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của bà Vũ Thị Vân; Quyết định số 671/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 về việc giao nhiệm vụ xác minh nội dung khiếu nại; Quyết định số 705/QĐ-UBND ngày 21/4/2022 về việc giao nhiệm vụ xác minh nội dung khiếu nại.

trong thực hiện công tác tiếp công dân, KNTC.

Trong kỳ, toàn tỉnh đã ban hành 123 văn bản quản lý, chỉ đạo về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; tổ chức 18 buổi tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong đó lồng ghép nội dung về tiếp công dân, giải quyết KNTC với 1.080 người tham dự.

b) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã tiến hành 03 cuộc thanh tra đối với 05 đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC.

Đến thời điểm báo cáo, đã kết thúc và ban hành kết luận thanh tra đối với 03 cuộc thanh tra. Qua thanh tra, phát hiện các vi phạm chủ yếu như: Ghi chép, phản ánh số lượt tiếp công dân chưa chính xác, một số phiếu xử lý đơn chưa đúng mẫu, thời gian xử lý đơn còn chậm; lưu trữ hồ sơ giải quyết chưa đầy đủ, chưa khoa học, không có mục lục hồ sơ; chưa thanh toán chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư KNTC, kiến nghị, phản ánh theo Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của UBND tỉnh Điện Biên.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Công tác tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết KNTC được UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đúng quy định; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC được thực hiện thường xuyên, hình thức đa dạng trong đó lồng ghép trong nội dung tiếp công dân.

- Công tác tiếp công dân ngày càng đi vào nề nếp và có hiệu quả, lãnh đạo các địa phương đã chú trọng đến công tác tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân để chủ động nắm bắt tình hình và giải quyết các vụ việc KNTC. Việc giải quyết KNTC cơ bản đảm bảo đúng quy định của pháp luật, thực hiện tốt công tác đối thoại trong quá trình giải quyết khiếu nại; tình trạng công dân gửi đơn vượt cấp đến các cơ quan Trung ương ngày càng giảm.

- Việc thực hiện công tác tiếp công dân, tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn và giải quyết KNTC cơ bản bảo đảm thẩm quyền, nội dung, trình tự, thủ tục quy định góp phần bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức, công dân, hạn chế phát sinh “điểm nóng” trên địa bàn tỉnh, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Vai trò của các cơ quan thanh tra trong công tác giải quyết KNTC được tăng cường; công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị trong giải quyết KNTC ngày càng chặt chẽ, hiệu quả góp phần giải quyết dứt điểm các vụ việc KNTC phát sinh trên địa bàn.

2. Tồn tại, hạn chế

- Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa thường xuyên, hiệu quả còn hạn chế.

- Tại một số địa bàn cơ sở còn phát sinh nhiều vụ việc KNTC sai, đơn thư gửi nhiều nơi, gửi không đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Một số vụ việc khiếu nại, mặc dù đã được các cơ quan có thẩm quyền giải quyết đúng chính sách pháp luật, có lý có tình, song công dân vẫn tiếp tục gửi đơn khiếu nại.

- Tiến độ giải quyết một số vụ việc KNTC liên quan đến đất đai còn chậm.

- Công tác thông tin, báo cáo tổng hợp về tình hình KNTC, kết quả tiếp công dân, giải quyết KNTC tại một số đơn vị chưa đầy đủ, kịp thời, chính xác.

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

- Công tác chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc chức năng quản lý nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC ở một số sở, ngành, địa phương chưa thường xuyên, liên tục.

- Một số vụ việc KNTC liên quan đến công tác quản lý đất đai có tính chất phức tạp, phải xác minh ở nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị, cần nhiều thời gian để thu thập hồ sơ, tài liệu có liên quan. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của một số cán bộ, công chức, viên chức chưa đồng đều, có mặt còn hạn chế.

- Một số địa phương phát sinh nhiều đơn thư KNTC nhưng biên chế được giao còn hạn chế nên việc bố trí lực lượng làm công tác tham mưu giải quyết KNTC chưa tương xứng, dẫn đến việc tham mưu giải quyết vụ việc chậm, chất lượng chưa cao.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong thời gian tới, việc thực hiện chính sách giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện một số dự án trọng điểm đang triển khai và một số dự án do các Nhà đầu tư thực hiện trên địa bàn tỉnh sẽ dẫn đến phát sinh đơn thư KNTC của công dân; số người đến trụ sở tiếp công dân KNTC, kiến nghị, phản ánh cũng có khả năng tăng. Đây cũng sẽ là điều kiện, cơ hội để các đối tượng xấu lợi dụng kích động, lôi kéo, mua chuộc người dân KNTC đông người, tập trung, gây áp lực với chính quyền và chủ đầu tư hoặc có những hành vi quá khích, làm ảnh hưởng đến

tình hình an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ VÀ GIẢI QUYẾT KNTC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC bảo đảm kịp thời, bám sát chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết KNTC. Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết KNTC đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân với nhiều hình thức phù hợp.

3. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành, gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị; Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC...

4. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn và giải quyết KNTC. Tập trung giải quyết các vụ việc mới phát sinh kịp thời, bảo đảm thời hạn quy định, hạn chế thấp nhất đơn thư quá hạn; nâng cao hơn nữa chất lượng giải quyết KNTC. Chủ động rà soát, giải quyết các vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch số 363/KH-TTCP của Thanh tra Chính phủ.

5. Phát huy hơn nữa trách nhiệm của người đứng đầu các cấp ủy, chính quyền các cấp trong công tác tiếp công dân, tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn, giải quyết KNTC và các mặt công tác khác có liên quan đến quyền, lợi ích của người dân.

6. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong giải quyết KNTC; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra trách nhiệm thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; tiếp tục kiện toàn tổ chức, đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; nâng cao trách nhiệm của các cơ quan thông tin đại chúng trong việc cung cấp thông tin về tiếp công dân, giải quyết KNTC, đảm bảo chính xác, kịp thời, trung thực, khách quan.

7. Thực hiện tốt về chế độ báo cáo về tiếp công dân, giải quyết KNTC theo quy định của pháp luật bảo đảm khách quan, toàn diện.

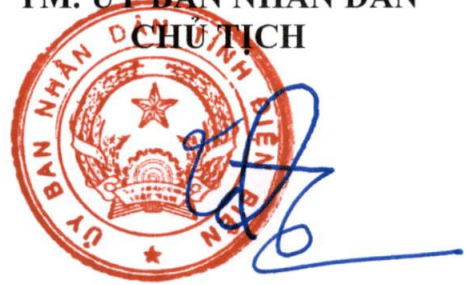
Trên đây là báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC 6

tháng đầu năm 2022 và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2022 trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, NC_(LTT). ✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô